

Số: /TTr-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) được giao chủ trì soạn thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định).

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL, Bộ GDĐT đã phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định như sau:

I. CĂN CỨ VÀ SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH 116

Tại khoản 4 Điều 85 của Luật Giáo dục 2019 quy định: *Học sinh, sinh viên sư phạm được hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt trong toàn khóa học. Người được hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt sau 02 năm kể từ khi tốt nghiệp nếu không công tác trong ngành giáo dục hoặc công tác không đủ thời gian quy định thì phải bồi hoàn khoản kinh phí mà Nhà nước đã hỗ trợ. Thời hạn hoàn trả tối đa bằng thời gian đào tạo.*

Khoản 5 Điều 85 của Luật Giáo dục 2019 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Căn cứ quy định nêu trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm (Nghị định 116). Sau 2 năm học triển khai thực hiện Nghị định 116 đã đạt được kết quả nhất định như: số lượng thí sinh và phụ huynh học sinh quan tâm tới các ngành đào tạo giáo viên tăng lên, tỷ lệ thí sinh đăng ký xét tuyển, điểm trúng tuyển và tỷ lệ thí sinh nhập học các ngành đào tạo giáo viên tăng mạnh tương

quan với các ngành, lĩnh vực đào tạo khác, điều đó chứng tỏ các chính sách của Nghị định 116 đã có tác động tích cực tới việc thu hút học sinh có năng lực học tập tốt vào ngành đào tạo giáo viên, là tiền đề để nâng cao chất lượng của hệ thống giáo dục.

Tuy nhiên quá trình triển khai Nghị định 116 cũng đã phát sinh một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

1. Khó khăn, vướng mắc

1.1. Khó khăn, vướng mắc từ phương thức đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu.

- Theo thống kê, tỉ lệ sinh viên được địa phương đặt hàng, giao nhiệm vụ chỉ chiếm 17,4% so với số sinh viên nhập học và chiếm 24,3% so với tổng số sinh viên đăng ký hưởng chính sách¹. Số địa phương thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu là 23/63 tỉnh, thành phố. Như vậy, số sinh viên thuộc diện “đào tạo theo nhu cầu xã hội” và được ngân sách nhà nước cấp (thông qua Bộ GDĐT) chiếm tỉ lệ 75,7% so với số sinh viên đăng ký hưởng chính sách và 82,6% so với số sinh viên nhập học. Như vậy, có thể nói phương thức đặt hàng/giao nhiệm vụ/đấu thầu đào tạo giáo viên không được triển khai ở mức độ, hiệu quả như quan điểm chủ đạo của Nghị định 116.

- Có 06 cơ sở đào tạo đã được các địa phương sở tại, lân cận đặt hàng nhưng chưa chi trả kinh phí, hoặc mới trả kinh phí một phần rất nhỏ (trong đó có 02 trường trọng điểm: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 13 chỉ tiêu; Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh 51 chỉ tiêu) ảnh hưởng kinh phí đào tạo, kinh phí hỗ trợ cho sinh viên sư phạm và gây mất công bằng giữa các sinh viên sư phạm thực hiện theo cơ chế đặt hàng/ giao nhiệm vụ/ đấu thầu và sinh viên sư phạm đào tạo theo nhu cầu xã hội

- Các địa phương lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng... có lợi thế về điều kiện thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao nên không thực hiện và chi trả kinh phí đặt hàng/giao nhiệm vụ/đấu thầu đào tạo giáo viên vẫn có đội ngũ giáo viên xin về làm việc gây mất công bằng giữa các địa phương với nhau.

1.2. Khó khăn, vướng mắc từ việc phân bổ kinh phí hỗ trợ cho sinh viên sư phạm.

- Hằng năm, Bộ Tài chính chỉ giao khoảng 54% so với nhu cầu kinh phí cấp cho sinh viên sư phạm của các cơ sở đào tạo giáo viên thuộc Bộ GDĐT. Vì vậy, kinh phí cấp cho sinh viên sư phạm luôn chậm so với kế hoạch đào tạo dẫn đến khó khăn cho cơ sở đào tạo giáo viên và sinh viên sư phạm.

- Do sự phát triển không đồng đều, điều kiện nguồn lực, chính sách tài chính giáo dục giữa các địa phương dẫn đến nhiều địa phương khó khăn không

¹ Số sinh viên đăng ký hưởng chính sách là 30.807, trong khi số lượng các địa phương đặt hàng là 1.928 và giao nhiệm vụ là 5.563.

đủ kinh phí để triển khai thực hiện đặt hàng/giao nhiệm vụ/đấu thầu đào tạo giáo viên.

1.3. Khó khăn, vướng mắc từ việc theo dõi thu hồi kinh phí bồi hoàn.

Tại Nghị định 116 giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc sinh viên sư phạm bồi hoàn kinh phí hỗ trợ nhưng không phải là đơn vị cấp kinh phí cho sinh viên sư phạm thuộc đối tượng đào tạo theo nhu cầu xã hội gây khó khăn cho việc triển khai thực hiện.

2. Nguyên nhân của các khó khăn, vướng mắc

a) Từ phương thức đặt hàng, giao nhiệm vụ

- Không thống nhất tại các văn bản quy phạm pháp luật: (i) sinh viên đặt hàng/giao nhiệm vụ/đấu thầu được chi trả kinh phí từ ngân sách địa phương nhưng sau khi tốt nghiệp có thể không trúng tuyển vào công tác trong ngành giáo dục của địa phương²; (ii) việc chi trả kinh phí hỗ trợ cho sinh viên sư phạm từ địa phương khác đến học không phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, vì kinh phí địa phương nào thì chỉ dùng để đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đó, không chi cho các đối tượng ngoài địa phương.

b) Xây dựng dự toán ngân sách và cấp kinh phí tại các trường đào tạo giáo viên do địa phương quản lý

- Do thời gian thông báo chỉ tiêu, thời gian kết thúc đăng ký hưởng chính sách theo Nghị định 116 không trùng thời gian xây dựng dự toán (dự toán phải lập trước 1 năm) nên không có cơ sở chính xác để xây dựng dự toán.

- Việc đào tạo một sinh viên sư phạm mất 3 năm đối với trình độ cao đẳng, 4 năm đối với trình độ đại học; sinh viên sư phạm đào tạo theo tín chỉ có thể kéo dài 7 – 8 năm gây khó khăn trong việc xây dựng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm.

c) Theo dõi bồi hoàn kinh phí

Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chưa quan tâm chỉ đạo, tổ chức phân công cho các cơ quan trên địa bàn triển khai hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc sinh viên sư phạm thuộc đối tượng bồi hoàn kinh phí triển khai thực hiện.

d) Các nguyên nhân khác

- Do nhu cầu giáo viên theo quy định của ngành giáo dục (theo định biên giáo viên/lớp) không thống nhất với chỉ tiêu biên chế do ngành Nội vụ phê duyệt làm cho các địa phương gặp khó khăn trong việc xác định nhu cầu tuyển dụng và đào tạo giáo viên.

- Nhu cầu tuyển dụng và đào tạo giáo viên gắn với việc cấp kinh phí cho

² Sinh viên sư phạm không thuộc đối tượng được xét tuyển, cộng điểm ưu tiên mà phải thực hiện tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

sinh viên sư phạm nhưng không gắn với quyền được tuyển dụng, ưu tiên tuyển dụng sinh viên sư phạm sau khi tốt nghiệp (quy định tại Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức) làm cho các địa phương ngại trong việc bố trí kinh phí hỗ trợ nhưng không tuyển dụng được sinh viên sư phạm sau khi tốt nghiệp.

- Do nhận thức, năng lực của cơ sở đào tạo giáo viên dẫn đến lúng túng trong triển khai Nghị định số 116 như: thời điểm thông báo nộp đơn hưởng hỗ trợ đến sinh viên muộn so với quy định dẫn đến việc thực hiện cơ chế đặt hàng bị chậm chễ; chưa hiểu rõ về phương thức giao nhiệm vụ/đặt hàng/đấu thầu.

Để khắc phục những nguyên nhân gây ra khó khăn, vướng mắc trên và thực hiện những yêu cầu mới đặt ra, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 116 là cần thiết và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành (kèm theo Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định 116).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH 116

1. Quan điểm

- Thực hiện đúng quy định của Luật Giáo dục 2019 về việc sinh viên sư phạm được hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt trong toàn khóa học; sau 02 năm kể từ khi tốt nghiệp nếu sinh viên sư phạm được hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt không công tác trong ngành giáo dục hoặc công tác không đủ thời gian quy định thì phải bồi hoàn khoản kinh phí mà Nhà nước đã hỗ trợ. Thời hạn hoàn trả tối đa bằng thời gian đào tạo.

- Thực hiện chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và Chính phủ về việc phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục và chi ngân sách nhà nước.

- Rà soát lại Nghị định 116 để đảm bảo việc triển khai và thực thi chính sách phù hợp với thực tế, sửa đổi, bổ sung những nội dung không phù hợp để đảm bảo chính sách hỗ trợ sinh viên sư phạm được thực thi có hiệu quả.

- Việc xây dựng, ban hành Nghị định phải tuân thủ quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL.

2. Mục đích

- Giữ nguyên những nội dung quy định còn phù hợp tại Nghị định 116. Đồng thời, sửa đổi những nội dung không phù hợp, bổ sung một số nội dung quy định mới để đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai và thực hiện.

- Khắc phục những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong thời gian qua, đảm bảo khả thi trong việc thu hồi kinh phí bồi hoàn, góp phần sử dụng hiệu quả ngân sách, thực hiện chính sách hỗ trợ đúng đối tượng, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

- Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định
 - Rà soát các quy định, xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá tác động về các phương án sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định 116; tổ chức khảo sát để nhận diện những khó khăn, vướng mắc khi triển khai Nghị định 116; xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định.

- Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến các cơ sở đào tạo giáo viên, sở giáo dục và đào tạo cấp tỉnh, thành phố; tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định; lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, đối tượng chịu sự tác động của Nghị định bằng văn bản; đăng tải toàn bộ dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ.

- Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các cá nhân, cơ quan, tổ chức; gửi Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định theo quy định.

Trên cơ sở tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét, ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Tên gọi của dự thảo Nghị định: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

2. Bố cục

Dự thảo Nghị định gồm có 04 Điều với kết cấu như sau:

- (i) Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 116
- (ii) Điều 2. Bãi bỏ một số điều, khoản, điểm của Nghị định 116
- (iii) Điều 3. Quy định chuyển tiếp
- (iv) Điều 4. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 116 như sau:

3.1. Về cơ chế thực hiện chính sách hỗ trợ cho sinh viên sư phạm

Luật Giáo dục 2019 đã quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên sư phạm, cụ thể, tại khoản 4 Điều 85 quy định: *“Học sinh, sinh viên sư phạm được hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt trong toàn khóa học. Người được hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt sau 02 năm kể từ khi tốt nghiệp nếu không công tác trong ngành giáo dục hoặc*

công tác không đủ thời gian quy định thì phải bồi hoàn khoản kinh phí mà Nhà nước đã hỗ trợ. Thời hạn hoàn trả tối đa bằng thời gian đào tạo”.

Như vậy, các quy định về giao nhiệm vụ/đặt hàng/đấu thầu đào tạo sinh viên sư phạm chỉ là một trong các phương thức thực hiện để sinh viên sư phạm được hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt. Tuy nhiên khi triển khai phương thức này đã bộc lộ khó khăn, hạn chế như nêu trên. *Để đảm bảo hướng dẫn chi tiết quy định tại Điều 85 Luật Giáo dục 2019 và thực thi chính sách hỗ trợ kịp thời cho sinh viên sư phạm*, Bộ GDĐT đề xuất nghiên cứu sửa đổi, bổ sung như sau:

Vẫn giữ phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo sinh viên sư phạm, tuy nhiên quy định không bắt buộc các địa phương phải thực hiện, mà tùy theo điều kiện, nhu cầu của các địa phương thì tự đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2020 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (bỏ phương thức đấu thầu trong giáo dục đại học để phù hợp quy định của Nghị định 32). Quy định này sẽ đảm bảo:

+ Quy định rõ trách nhiệm ngân sách nhà nước (trung ương, địa phương) phải đảm bảo kinh phí chi trả chính sách hỗ trợ cho sinh viên sư phạm theo phân cấp ngân sách (CSĐT thuộc Bộ, ngành trung ương thì NSTW đảm bảo kinh phí; CSĐT thuộc các địa phương thì địa phương bố trí kinh phí thực hiện), tránh trường hợp các địa phương không bố trí kinh phí thực hiện.

+ Đảm bảo các sinh viên sư phạm sẽ được chi trả kinh phí theo đúng quy định của Luật Giáo dục 2019, không còn tình trạng sinh viên sư phạm không được hưởng hoặc chậm được hưởng chính sách hỗ trợ như hiện nay.

+ Vẫn giải quyết được nhu cầu đặt hàng của các địa phương muốn đặt hàng tại các CSĐT của địa phương hoặc các CSĐT khác có chất lượng hơn theo nhu cầu của địa phương.

Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung: Đảm bảo hướng dẫn chi tiết quy định tại Điều 85 Luật Giáo dục 2019, thực thi thống nhất chính sách, thực hiện hỗ trợ kịp thời cho sinh viên sư phạm.

3.2. Về nội dung xây dựng dự toán và bố trí kinh phí

Từ các khó khăn vướng mắc trong việc xây dựng dự toán, bố trí kinh phí thực hiện trên, Bộ GDĐT đề nghị bổ sung thêm nội dung hướng dẫn xây dựng dự toán và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị như sau:

- Hàng năm, căn cứ số chỉ tiêu của Bộ GDĐT thông báo, CSĐT giáo viên lập dự toán kinh phí gửi cơ quan cấp trên tổng hợp báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Kinh phí hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh

viên sư phạm được cấp cho CSĐT giáo viên theo hình thức giao dự toán theo quy định.

- Bộ Tài chính có trách nhiệm cân đối, bố trí kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên sư phạm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Các địa phương khó khăn chưa cân đối được ngân sách sẽ được ngân sách trung ương hỗ trợ để đảm bảo thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định này.

Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung: Phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ và lợi ích giữa các cơ quan chính quyền nhà nước các cấp trong việc bố trí ngân sách, lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước.

3.3. Về nội dung bồi hoàn kinh phí hỗ trợ

Từ khó khăn vướng mắc của các địa phương trong việc hướng dẫn quy trình thủ tục bồi hoàn kinh phí cho sinh viên sư phạm thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 6, Bộ GDĐT đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan đơn vị như sau:

- Các CSĐT có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi và ra thông báo bồi hoàn kinh phí đối với các sinh viên sư phạm đang học tại các cơ sở đào tạo chuyên ngành, nghỉ học hoặc thôi học;

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn, theo dõi và ra thông báo bồi hoàn kinh phí đối với **sinh viên sư phạm thường trú tại địa phương** thuộc các đối tượng sau: (i) Sinh viên sư phạm đã hưởng chính sách không công tác trong ngành giáo dục sau 02 năm kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp; (ii) Sinh viên sư phạm đã hưởng chính sách và công tác trong ngành giáo dục nhưng không đủ thời gian công tác theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định 116.

- Đối với sinh viên sư phạm thuộc đối tượng đặt hàng, giao nhiệm vụ thuộc đối tượng phải bồi hoàn kinh phí theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định 116, cơ quan đặt hàng, giao nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn, ra thông báo thu hồi kinh phí hỗ trợ để sinh viên sư phạm hoặc gia đình thực hiện nộp trả đầy đủ khoản tiền phải bồi hoàn theo quy định tại Điều 8 Nghị định 116.

- Kho bạc Nhà nước chỉ đạo cơ quan kho bạc các địa phương hướng dẫn các sinh viên sư phạm nộp tiền bồi hoàn kinh phí hỗ trợ vào ngân sách nhà nước theo quy định; hàng năm báo cáo tổng số kinh phí bồi hoàn của sinh viên sư phạm với Bộ GDĐT, Bộ Tài chính.

Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung: Đảm bảo tính khả thi trong việc thực hiện thu hồi đầy đủ kinh phí hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm không công tác trong ngành giáo dục theo đúng quy định.

3.4. Về trách nhiệm của các bên liên quan

Dự thảo Nghị định bổ sung thêm trách nhiệm các bên liên quan như Bộ GDĐT, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Kho bạc Nhà nước, CSĐT giáo

viên, người học, gia đình người học để gắn trách nhiệm của cơ quan, tổ chức cá nhân liên quan trong việc thực hiện chính sách.

Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung: Để quy định rõ trách nhiệm của Bộ Tài chính trong việc đảm bảo kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ cho sinh viên sư phạm; trách nhiệm Kho bạc Nhà nước trong việc hướng dẫn thủ tục nộp tiền bồi hoàn kinh phí đối với các trường hợp phải bồi hoàn theo quy định; trách nhiệm của cơ sở đào tạo giáo viên trong việc phối hợp với các cơ quan, cá nhân trong việc chi trả kinh phí hỗ trợ và hướng dẫn thu hồi kinh phí bồi hoàn; trách nhiệm người học trong việc thực hiện cam kết bồi hoàn kinh phí.

3.5. Bổ sung một số quy định mới như sau:

Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 4 nội dung quy định mức hỗ trợ theo kết quả học tập để tạo động lực cho sinh viên sư phạm và nâng cao chất lượng, cụ thể:

a) Sinh viên sư phạm được nhà nước hỗ trợ tiền đóng học phí bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo giáo viên nơi theo học;

b) Sinh viên sư phạm được nhà nước hỗ trợ 3,63 triệu đồng/tháng để chi trả chi phí sinh hoạt trong thời gian học tập tại trường. Từ năm thứ hai và các năm học tiếp theo, sinh viên sư phạm có điểm trung bình chung học tập đạt loại yếu hoặc điểm rèn luyện đạt loại yếu sẽ không được xét hỗ trợ để chi trả chi phí sinh hoạt phí. Cơ sở đào tạo giáo viên thực hiện việc xét hỗ trợ sinh hoạt phí cho sinh viên sư phạm theo năm học.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở kế thừa các nội dung tại Nghị định 116. Các quy định về định mức hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên sư phạm không thay đổi. Do vậy, việc đảm bảo nguồn nhân lực và tài chính để triển khai các quy định mới sẽ không thay đổi so với Nghị định 116 hiện hành. Các quy định mới tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 116 không phát sinh kinh phí riêng cho việc triển khai thực hiện.

VI. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

- Tại Báo cáo thẩm định số/BCTĐ-BTP ngày, Bộ Tư pháp đã có ý kiến...

- Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Trên đây là nội dung Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm, Bộ GDĐT kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo:

(i) Dự thảo Nghị định;

(ii) Báo cáo tổng kết thi Nghị định số 116/2020/NĐ-CP;

(iii) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Dự thảo Nghị định;

(iv) Báo cáo đánh giá tác động chính sách trong Dự thảo Nghị định;

(v) Báo cáo đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong Dự thảo Nghị định).

(vi) Báo cáo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, KHTC.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Kim Sơn